

ĐỀ CHÍNH THỨC  
(Đề thi có 04 trang)

Môn thi: Lịch sử  
Ngày thi: 11/1/2023

Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề)

Mã đề: 132

Họ và tên thí sinh ..... Số báo danh.....

**Câu 1:** Sự kiện chấm dứt vai trò lịch sử của Việt Nam Quốc dân đảng và khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam là

- A. sự ra đời của 3 tổ chức cộng sản (1929).
- B. sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái (1930).
- C. vụ mưu sát trùm mộ phu Badanh ở Hà Nội. (1929).
- D. sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

**Câu 2:** Hoạt động nào của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên gắn liền với vai trò của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Lãnh đạo công nhân đấu tranh.
- B. Thực hiện phong trào “vô sản hóa”.
- C. Mở lớp đào tạo cán bộ, ra báo Thanh niên.
- D. Tiến hành Đại hội lần thứ nhất tại Hương Cảng.

**Câu 3:** Giai cấp nào trong xã hội Việt Nam ra đời từ quá trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và phát triển mạnh sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Công nhân.
- B. Nông dân.
- C. Tư sản.
- D. Tiểu tư sản.

**Câu 4:** Phong trào cách mạng Việt Nam từ 1919 đến 1930 có điểm giống so với phong trào yêu nước những năm đầu thế kỉ XX là

- A. khuynh hướng dân chủ tư sản bao trùm.
- B. xuất hiện khuynh hướng vô sản.
- C. bổ sung thêm các lực lượng xã hội mới.
- D. quan niệm về vận động cứu nước.

**Câu 5:** Trong những năm 1973 - 1982, nền kinh tế Mỹ lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy thoái chủ yếu là do

- A. tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới.
- B. tác động của phong trào giải phóng dân tộc thế giới.
- C. sự cạnh tranh của Nhật Bản và các nước Tây Âu.
- D. Mĩ kí Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam.

**Câu 6:** Yếu tố quốc tế tác động trực tiếp đến việc kí kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (1954) là

- A. xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- B. sự hòa hoãn giữa các nước lớn.
- C. chiến tranh Triều Tiên bùng nổ.
- D. xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện.

**Câu 7:** Những hoạt động cứu nước ban đầu của Nguyễn Tất Thành (1911 - 1918) có tác dụng như thế nào?

- A. Đây là quá trình khảo sát lí luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.
- B. Đây là quá trình tìm hiểu thông tin của các nước tư bản phương Tây.
- C. Đây là quá trình kết nối giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- D. Đây là quá trình khảo sát thực tiễn để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

**Câu 8:** Nội dung nào **không** phản ánh đúng thành tựu mà nhân dân Ấn Độ đạt được trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước sau khi giành được độc lập?

- A. Dẫn đầu thế giới trong các lĩnh vực công nghiệp vũ trụ, công nghiệp hạt nhân.
- B. Đứng hàng thứ 10 trong những nước sản xuất công nghiệp lớn nhất thế giới.
- C. Từ năm 1995 trở thành nước xuất khẩu gạo đứng hàng thứ ba trên thế giới.
- D. Trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.

**Câu 9:** Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929), thực dân Pháp mở rộng ngành công nghiệp chế biến ở Việt Nam?

- A. Tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có, nhân công dồi dào.
- B. Đây là ngành duy nhất hỗ trợ cho sự phát triển của kinh tế Pháp.
- C. Đây là ngành kinh tế duy nhất thu nhiều lợi nhuận.
- D. Đây là ngành kinh tế chủ đạo của Việt Nam.

**Câu 10:** Yếu tố nào dưới đây tác động đến việc các nước tư bản có xu hướng liên kết kinh tế khu vực trong nửa sau thế kỷ XX?

- A. Chủ nghĩa khủng bố, li khai xuất hiện.
- B. Các nước lớn chi phối quan hệ quốc tế.
- C. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- D. Sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất.

**Câu 11:** Nội dung nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917?

- A. lật đổ chính phủ tư sản lâm thời, thiết lập nền chuyên chính vô sản.
- B. Cách mạng giành thắng lợi, chế độ phong kiến Nga hoàng bị lật đổ.
- C. Đưa nhân dân Nga đứng lên làm chủ đất nước và vận mệnh của mình.
- D. Cổ vũ và để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 12:** Điểm khác nhau cơ bản giữa cuộc cách mạng khoa học - công nghệ so với cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỉ XVIII - XIX là

- A. các phát minh khoa học nhằm cải tiến công cụ sản xuất.
- B. mọi phát minh khoa học đều phục vụ nhu cầu của con người.
- C. mọi phát minh về kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn sản xuất.
- D. mọi phát minh về kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.

**Câu 13:** Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhân tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Áp dụng thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất.
- B. Sử dụng nguồn viện trợ để đầu tư, phát triển kinh tế.
- C. Vai trò của Nhà nước trong việc điều tiết, quản lí nền kinh tế.
- D. Tận dụng tốt các cơ hội bên ngoài để phát triển kinh tế trong nước.

**Câu 14:** Yếu tố nào không dẫn đến sự xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây vào đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Sự bất lợi do tình trạng đối đầu giữa hai phe.
- B. Yêu cầu hợp tác giải quyết các vấn đề toàn cầu.
- C. Sự cải thiện quan hệ giữa Liên Xô và Mĩ.
- D. Sự gia tăng mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa.

**Câu 15:** Việt Nam có thể học hỏi gì từ kinh nghiệm cải cách mở cửa của Trung Quốc?

- A. Xây dựng mô hình nhà nước dân chủ xã hội chủ nghĩa, lấy phát triển chính trị làm trung tâm.
- B. Chuyển kinh tế nông nghiệp tập thể sang kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.
- C. Thực hiện mở cửa, hội nhập quốc tế, áp dụng thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất.
- D. Kiên trì nguyên tắc nhà nước của dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Việt Nam.

**Câu 16:** Luận cương chính trị (10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương không đưa ngọn cờ dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp là do

- A. đánh giá chưa đúng khả năng phân hóa, lôi kéo bộ phận địa chủ vừa và nhỏ.
- B. chịu sự chi phối của tư tưởng tả khuynh từ các đảng cộng sản trên thế giới.
- C. chưa xác định được mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Đông Dương thuộc địa.
- D. đánh giá không đúng khả năng chống đế quốc và phong kiến của tư sản dân tộc.

**Câu 17:** Cuộc khởi nghĩa thuộc phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX là

- A. Thái Nguyên.                      B. Yên Bái.                      C. Bãi Sậy.                      D. Yên Thế.

**Câu 18:** Tình hình chung của các nước Đông Bắc Á trong nửa sau thế kỉ XX là gì?

- A. Các nước bắt tay vào xây dựng, phát triển kinh tế và đạt nhiều thành tựu quan trọng.
- B. Các nước Đông Bắc Á nằm trong tình trạng kinh tế thấp kém, chính trị bất ổn.

- C. Trừ Nhật Bản, các nước Đông Bắc Á khác đều chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.
- D. Các nước tiến hành cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc.

**Câu 19:** Khuynh hướng cách mạng vô sản ngày càng thắng thế trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam cuối những năm 20 của thế kỉ XX vì

- A. đưa phong trào công nhân phát triển hoàn toàn tự giác.
- B. đã giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- C. đã thu hút tư sản tham gia đấu tranh giải phóng dân tộc.
- D. đã đặt ra yêu cầu giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp.

**Câu 20:** Nhận xét nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất.
- B. Cách mạng khoa học gắn liền với cách mạng kĩ thuật.
- C. Khoa học đi trước mở đường và tồn tại độc lập với kĩ thuật.
- D. Thời gian từ phát minh khoa học đến ứng dụng vào sản xuất được rút ngắn.

**Câu 21:** Đông Dương Cộng sản liên đoàn ra đời (9/1929) từ sự chuyển hóa của tổ chức

- A. Đảng Lập hiến.
- B. Tân Việt cách mạng Đảng.
- C. Việt Nam Quốc dân đảng.
- D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 22:** Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam những năm 1919 - 1925, tư tưởng đấu tranh của nhóm Trung Bắc tân văn là

- A. cộng hòa.
- B. quân chủ lập hiến.
- C. cải lương.
- D. trực trị.

**Câu 23:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nền công nghiệp Nhật Bản phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu, nhiên liệu nhập khẩu vì

- A. bị Mĩ và Tây Âu cạnh tranh.
- B. mất cân đối giữa công nghiệp và nông nghiệp.
- C. tài nguyên khoáng sản nghèo nàn.
- D. cơ cấu vùng kinh tế không cân đối.

**Câu 24:** Quốc gia đi đầu trong lĩnh vực công nghiệp vũ trụ, công nghiệp điện hạt nhân sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Liên Xô.
- B. Mĩ và Nhật Bản.
- C. Mĩ và Nga.
- D. Mĩ và Trung Quốc.

**Câu 25:** Thực chất của quan hệ quốc tế trong phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX là sự chi phối của

- A. trật tự “đa cực” nhiều trung tâm.
- B. trật tự 2 cực Ianta.
- C. Chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô.
- D. trật tự “đơn cực” do Mĩ cầm đầu.

**Câu 26:** Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2/1945), quốc gia nào ở châu Á giữ nguyên trạng?

- A. Nêpan.
- B. Thái Lan.
- C. Mông Cổ.
- D. Iran.

**Câu 27:** Điểm khác biệt của cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3 đến tháng 8 năm 1945) so với phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam là

- A. cuộc tập dượt cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- B. có tác dụng chuẩn bị trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa thắng lợi.
- C. sử dụng các hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.
- D. chuẩn bị lực lượng cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**Câu 28:** Ý nào dưới đây **không** phản ánh đúng về nguyên nhân tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu (1988 - 1991)?

- A. Chế độ xã hội chủ nghĩa không phù hợp với các nước châu Âu.
- B. Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí, cơ chế quan liêu.
- C. Không bắt kịp sự phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến.
- D. Sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước.

**Câu 29:** Căn cứ địa cách mạng đầu tiên của Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là

- A. Thái Nguyên.
- B. Cao Bằng.
- C. Tân Trào - Tuyên Quang.
- D. Bắc Sơn - Võ Nhai.

**Câu 30:** Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. phong trào dân chủ 1936 - 1939.

- B. phong trào cách mạng 1930 - 1931.
- D. cao trào kháng Nhật cứu nước (1945).

**Câu 31:** Sự kiện nào đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân 3 nước Đông Dương (1945 - 1954) kết thúc thắng lợi?

- A. Chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi.
- C. Hiệp định Giơnevơ được kí kết.

- B. Hiệp định Pari được kí kết.
- D. Hiệp định Viêng Chăn được kí kết.

**Câu 32:** Nội dung nào đúng về việc xác định lực lượng cách mạng của phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Đông Dương?

- A. Chỉ có công nhân và nông dân.
- C. Tất cả các lực lượng ở Đông Dương.

- B. Chủ yếu là công nhân và nông dân.
- D. Các lực lượng dân chủ ở Đông Dương.

**Câu 33:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những điều kiện khách quan thuận lợi thúc đẩy phong trào độc lập dân tộc ở châu Phi phát triển là

- A. sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô.
- C. sự thất bại của chủ nghĩa phát xít.

- B. sự xác lập của trật tự hai cực Ianta.
- D. sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 34:** Trong bối cảnh Hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết (2/1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có chủ trương gì?

- A. Chiến đấu chống thực dân Pháp và Trung Hoa Dân quốc.
- B. Hòa hoãn với thực dân Pháp để đánh Trung Hoa Dân quốc.
- C. Hòa hoãn và nhân nhượng có nguyên tắc với thực dân Pháp.
- D. Phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp.

**Câu 35:** Biểu hiện không đúng của xu thế toàn cầu hóa là

- A. sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế khu vực.
- B. sự ra đời của Liên minh châu Âu (EU).
- C. sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ thương mại quốc tế.
- D. Mĩ và Nhật Bản kí kết Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.

**Câu 36:** Tháng 8/1961, Mĩ thành lập tổ chức “Liên minh vì tiến bộ” nhằm

- A. ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba.
- B. chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. chống lại phong trào đấu tranh ở Mĩ Latinh.
- D. tăng cường ảnh hưởng để lôi kéo các nước Tây Âu.

**Câu 37:** Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp (1897 - 1914), những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam bao gồm

- A. công nhân, tư sản và tiểu tư sản thành thị.
- B. tư sản mại bản, địa chủ và tiểu tư sản thành thị.
- C. tư sản dân tộc, nông dân và tiểu tư sản thành thị.
- D. tiểu tư sản thành thị, công nhân và tư sản mại bản.

**Câu 38:** Một trong những hạn chế của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ là

- A. làm thay đổi căn bản cơ cấu dân cư.
- B. làm thay đổi chất lượng nguồn nhân lực.
- C. mọi mặt hoạt động và đời sống con người kém an toàn.
- D. những tai nạn lao động và giao thông.

**Câu 39:** Điểm khác biệt của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh so với châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.
- C. do giai cấp tư sản lãnh đạo.
- B. hình thức đấu tranh phong phú.
- D. chủ yếu là đấu tranh chính trị.

**Câu 40:** Sự kiện nào đánh dấu mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mĩ và Liên Xô bắt đầu tan vỡ?

- A. Sự ra đời của Học thuyết Truman và Chiến tranh lạnh (1947).
- B. Sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương - NATO (1949).
- C. Sự phân chia đóng quân giữa Mĩ và Liên Xô tại Hội nghị Ianta (1945).
- D. Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập khối Hiệp ước Vacsava (1955).

----- HẾT -----